TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ** Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Xương, ngày 16 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 69/2021/TLVDS-HNGĐ ngày 01/11/2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* của những người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Thôn 5, xã K, huyện X, tỉnh H.

2. Anh Lưu Văn T, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ch, huyện X, tỉnh H.

Cùng nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Ch, huyện X, tỉnh H.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Nội dung yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa vào ngày 09/6/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 4/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến nhau nữa. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Văn T không có con chung.

- Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/11/2021;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thắm và anh Lưu Văn Tiến không có con chung.

- Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Văn T không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Những người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- VKSND h. Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Chính (nơi ĐKKH);
- Những người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long